

BÁO CÁO

Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham những 9 tháng đầu năm 2022

Thực hiện thông tư số 02/2021/TT-TTCT ngày 22/3/2021 của Thanh tra chính phủ về quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại tố cáo và phòng chống tham nhũng; công văn số 462/TTT-VP của thanh tra tỉnh Nghệ An về việc thực hiện chế độ báo cáo theo định kỳ; Công văn số 426/UBND ngày 5/5/2021 của UBND huyện Quỳnh Hợp về việc yêu cầu thực hiện chế độ báo cáo báo cáo công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo và phòng chống tham nhũng theo định kỳ, UBND xã Minh Hợp báo cáo công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo và phòng chống tham nhũng 9 tháng đầu năm 2022 như sau:

I. TÌNH HÌNH KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Tình hình khiếu nại, tố cáo : Trong 9 tháng đầu năm 2022, UBND xã Minh Hợp không có đơn khiếu nại, tố cáo.

2. Nguyên nhân của tình hình khiếu nại, tố cáo

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Công tác tiếp công dân (Biểu số 01/TCD, 02/TCD)

a) Kết quả tiếp công dân

Tổng số lượt tiếp công dân: 08 lượt. Trong đó:

- Số người được tiếp: 08 người
- Số vụ việc: 08 vụ việc. (tiếp lần đầu: 08 vụ việc, tiếp nhiều lần: 0);
- Số đoàn đông người được tiếp: 0 đoàn, 0 người

b) Phân loại đơn, vụ việc qua tiếp công dân

- Phân loại theo nội dung (tổng số đơn, số vụ việc):

+ Khiếu nại: 0 đơn, 0 vụ việc

+ Tố cáo: 0 đơn, 0 vụ việc

+ Phản ánh, kiến nghị: 01 đơn, 01 vụ việc

- Phân loại theo thẩm quyền giải quyết:

+ Thuộc thẩm quyền : 01 đơn, 01 vụ việc);

+ Không thuộc thẩm quyền: 0 đơn, 0 vụ việc).

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn (Biểu số 01/XLD, 02/XLD, 03/XLD, 04/XLD)

a) Tổng số đơn: 8 đơn

Kỳ trước chuyển sang: 0 đơn; tiếp nhận trong kỳ: 8 đơn

- Số đơn đã xử lý/ Tổng số đơn tiếp nhận: 8/8 đơn

- Số đơn, số vụ việc đủ điều kiện xử lý: 8 đơn, 8 vụ việc

b) Phân loại, xử lý đơn

- Phân loại theo nội dung:

+ Số đơn, số vụ việc khiếu nại: 0 đơn, 0 vụ việc

+ Số đơn, số vụ việc tố cáo: 0 đơn, 0 vụ việc

+ Số đơn, số vụ việc kiến nghị, phản ánh: 8 đơn, 8 vụ việc

- Phân loại theo tình trạng giải quyết

+ Số đơn, số vụ việc đã giải quyết: 7 đơn, 7 vụ việc

+ Số đơn, số vụ việc đang giải quyết: 01 đơn, 01 vụ việc

+ Số đơn, số vụ việc chưa giải quyết: 0 đơn, 0 vụ việc

c) Kết quả xử lý đơn

- Số đơn, số vụ việc thuộc thẩm quyền: 8 đơn, 8 vụ việc

- Số đơn, số vụ việc không thuộc thẩm quyền: 0

3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền (Biểu số 01/KQGQ, 02/KQGQ, 03/KQGQ, 04/KQGQ)

a) Kết quả giải quyết khiếu nại (Biểu số 01/KQGQ, 02/KQGQ)

- Tổng số đơn: 0 đơn

- Số vụ việc đã giải quyết/tổng số đơn: 0 vụ việc, số vụ việc phải giải quyết: 0 vụ việc ; tỷ lệ giải quyết: 0

- Tổng hợp quyết định giải quyết khiếu nại đã thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân, kiến nghị xử lý trách nhiệm, chuyển cơ quan điều tra: 0 quyết định

b) Kết quả giải quyết tố cáo (03/KQGQ, 04/KQGQ)

- Tổng số đơn: 0 đơn, số vụ việc đã giải quyết/tổng số đơn: 0 vụ việc, số vụ việc phải giải quyết: 0 vụ việc; tỷ lệ giải quyết;

c) Kết quả giải quyết kiến nghị, phản ánh:

- Tổng số vụ việc: 8 vụ việc.

- Số vụ việc đã giải quyết/tổng số đơn: 07 vụ việc/08 đơn, số vụ việc phải giải quyết: 01 vụ việc ; tỷ lệ giải quyết: 87,5 %.

III. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong phạm vi trách nhiệm của bộ, ngành, địa phương; việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng

- Đảng ủy xã đã lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức phổ biến, quán triệt, triển khai thực hiện các văn bản, chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng”; Kết luận số 10-KL/TW, ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về thực hiện Nghị quyết số 04/NQ-TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X; Chỉ thị số 22-CT/TU, ngày 09/9/2014 của BTV Tỉnh ủy về "Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng đối với công tác PCTN"; và Chương trình số 07/CTr-TU ngày 07/11/2006, Kế hoạch số 25-KH/TU ngày 19/7/2016; Kế hoạch số 60-KH/TU ngày 27/3/2017 của BTV Tỉnh ủy về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X).

- UBND xã đã ban hành kế hoạch số: 60/KH-UBND ngày 11 tháng 02 năm 2022 về thực hiện công tác phòng chống tham nhũng năm 2022; Quyết định số 21/QĐ-UBND ngày 28/1/2022 về việc ban hành quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan xã Minh Hợp năm 2021.

- UBND xã thực hiện tốt cải cách hành chính và công khai thủ tục hành chính. Thực hiện Quy tắc ứng xử; thực hiện công khai tài chính theo đúng quy định của Luật ngân sách Nhà nước; công khai dự toán, quyết toán kinh phí ngân sách và các khoản thu, chi khác phát sinh của cơ quan, công tác đầu tư xây dựng cơ bản trước toàn thể cán bộ, công chức; công khai bản kê khai tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức

- Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, trực tiếp chịu trách nhiệm trước cấp ủy Đảng, chính quyền và cấp trên về công tác phòng chống tham nhũng.

- Thực hiện tốt vai trò trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan nên trong thời gian qua không để xảy ra vi phạm về tiêu cực, tham nhũng trong cơ quan.

- Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo triển khai tuyên truyền Luật phòng chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ – CP ngày 01/7/2019 của Chính Phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật PCTN; Chỉ thị số 10/ CT – TTg ngày 22/4/2019 của Chính Phủ và các văn bản hướng dẫn thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, tập trung tuyên truyền; các văn bản pháp luật của Chính phủ, tỉnh, huyện về phòng chống tham nhũng. UBND xã đã tổ chức hội nghị và lồng ghép triển khai, tuyên truyền Luật phòng chống tham nhũng đối với cán bộ, công chức, bí thư, xóm trưởng và thông qua các cuộc họp xóm để tuyên truyền về luật phòng chống tham nhũng trên địa bàn xã.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng:

a) Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động: Thực hiện tốt các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan theo

đúng quy chế hoạt động của cơ quan, quy chế phối hợp trong hoạt động của UBND xã và các văn bản nội bộ cơ quan.

b) Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ:

Ủy ban nhân dân xã đã ban hành Quyết định số: 21/QĐ-UBND ngày 28 tháng 01 năm 2022 ban hành kèm theo Quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan.

c) Việc xây dựng, thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan được quán triệt và chấp hành theo nội quy, quy chế công sở:

Ban hành Quyết định số 26/QĐ-UBND ngày 28/2/2022 về việc ban hành quy chế văn hóa công sở xã Minh Hợp năm 2022; Quyết định số 23/QĐ-UBND ngày 11/2/2022 về Ban hành Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND xã Minh Hợp

d) Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn: UBND xã Minh Hợp có 01 trường hợp luân chuyển công tác (công chức kế toán).

đ) Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt: Thực hiện tốt công tác cải cách thủ tục hành chính, thường xuyên rà soát thủ tục hành chính để điều chỉnh theo quy định, thực hiện tiếp nhận và trả kết quả các thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. Thực hiện tốt chữ ký số nhằm phục vụ ký số văn bản điện tử đạt tỷ lệ trên 97%, góp phần hiện đại hóa nền hành chính, xử lý công việc được nhanh gọn, tăng tính hiệu lực, hiệu quả của văn bản hành chính. Hệ thống hội nghị trực tuyến được triển khai và duy trì thường xuyên phục vụ các cuộc họp, hội nghị định kỳ hàng tháng và đột xuất giữa Trung ương, tỉnh với huyện, xã. Trang thông tin điện tử của xã đang được vận hành, sử dụng tốt, kịp thời cung cấp thông tin, văn bản quản lý chỉ đạo, điều hành của xã và phục vụ việc tìm kiếm thủ tục hành chính, tra cứu trình tự, quy trình giải quyết thủ tục hành chính. Nhiều đơn vị đã chủ động tạo nhóm liên kết chung trên mạng xã hội Zalo hoặc Facebook để trao đổi công việc trong nội bộ, góp phần trao đổi thông tin nhanh chóng, tiện lợi, không mất nhiều thời gian và chi phí. Các trang thiết bị tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của xã được quan tâm đầu tư xây dựng hiện đại, trang bị máy vi tính nối mạng internet và máy photo; ưu tiên cho cho bộ phận tiếp dân để giải quyết thủ tục hành chính nhanh chóng, kịp thời, thông suốt và tiện lợi.

UBND xã đã thực hiện chi trả lương 100% cho công chức, viên chức và người lao động qua tài khoản ATM tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn.

e) Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn: Được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về minh bạch tài sản và thu nhập.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan:

Tổng số vụ việc, đối tượng tham nhũng được phát hiện; tổng số tiền, tài sản tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo (không có).

a) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động giám sát và tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý (không).

b) Kết quả công tác thanh tra, kiểm toán và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra, kiểm toán (không)

- Kết quả phát hiện vi phạm, tham nhũng qua hoạt động thanh tra, kiểm toán (không).

c) Kết quả xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng; việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng và qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo (không).

d) Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng qua các hoạt động khác (Không)

đ) Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng trong phạm vi theo dõi, quản lý của bộ (không)

e) Kết quả xử lý tài sản tham nhũng (không)

- Tổng số tiền, tài sản tham nhũng phát hiện được (không);

- Kết quả thu hồi tài sản tham nhũng (không)

+ Kết quả thu hồi bằng biện pháp hành chính (không);

+ Kết quả thu hồi bằng biện pháp tư pháp (không)

f) Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu (không)

- Kết quả thực hiện quy định về trách nhiệm của người đứng đầu (không)

- Kết quả áp dụng biện pháp tạm đình chỉ công tác, tạm thời chuyển sang vị trí khác (không)

- Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng (không)

4. Vai trò, trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng

Ủy ban nhân dân xã phối hợp với HĐND, UBND xã và các các tổ chức chính trị xã hội thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục đến cán bộ, công chức và nhân dân và các thành viên tổ chức mình thực hiện các quy định của pháp luật về phòng chống tham nhũng.

IV. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm

Chín tháng đầu năm 2022 công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng tiếp tục được cấp ủy Đảng, chính quan tâm chỉ đạo, thực hiện và đạt được những kết quả tích cực, cụ thể:

UBND xã duy trì lịch tiếp công dân chung ngày thứ 6 hàng tuần; Ban Tiếp công dân duy trì tiếp công dân thường xuyên các ngày làm việc trong tuần. Việc phân loại, xử lý đơn được tập trung một mối, đã phối hợp hiệu quả, tạo được sự

thống nhất trong xử lý, phân loại, hướng dẫn và trả lời công dân (kể cả việc báo cáo cơ quan cấp trên và trả lời cơ quan báo chí).

Đảm bảo đúng quy định pháp luật về trình tự, thủ tục, thời gian trong quá trình tiếp nhận, phân loại, xử lý và tiến kiểm tra, xác minh và giải quyết đơn thư theo thẩm quyền. Đa phần công dân đều đồng thuận, nhất trí sau khi nhận được kết quả giải quyết.

Công tác phòng, chống tham nhũng tại UBND xã trong 9 tháng đầu năm 2022 thực hiện tốt, không phát hiện trường hợp tham nhũng.

2. Tồn tại, hạn chế

Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng đã được quan tâm thực hiện nhưng hình thức chưa phong phú đa dạng.

Công chức làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư đang kiêm nhiệm nên việc tham mưu xử lý đơn đôi lúc còn lúng túng.

3. Nguyên nhân:

Do tác động của tình hình dịch covid-19 diễn ra phức tạp ảnh hưởng đến công tác tuyên truyền các nội dung liên quan đến Luật khiếu nại, Luật Tố cáo và Luật phòng chống tham nhũng

Một số quy định của pháp luật còn bất cập, thiếu rõ ràng, cụ thể hoặc có sự chồng chéo, mâu thuẫn, nên khi giải quyết không có đủ cơ sở pháp lý hoặc gặp khó khăn trong áp dụng pháp luật (chủ yếu là các quy định về quản lý, sử dụng đất đai, nhà ở, quy định về giải quyết khiếu nại, tố cáo, tranh chấp đất đai)

Trình độ cán bộ, công chức về công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật vẫn còn hạn chế.

2. Dự báo

Tình hình khiếu nại tố cáo, kiến nghị phản ánh của công dân và tình trạng tham nhũng trong kỳ tiếp theo có thể tiếp tục xảy ra và tiềm ẩn nhiều nguy cơ. Đặc biệt là các vụ việc KNTC, tranh chấp về đất đai đã được các cấp các ngành xem xét giải quyết đảm bảo quy định pháp luật nhưng công dân chưa đồng ý. Mặt khác, người dân có nhu cầu về nhà ở tăng dẫn đến tình trạng xây dựng, lấn chiếm đất nhà nước quản lý, mua bán chuyển nhượng không đúng quy định ngày càng nhiều, nên khi bị thu hồi đất, xử lý vi phạm hành chính dẫn đến khiếu nại.

V. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CỦA CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN THƯ VÀ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO TRONG 9 THÁNG CUỐI NĂM 2022

1. Công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo

Thực hiện tốt Luật Tiếp công dân năm 2013 và Nghị định 64/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiếp công dân. Tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật về Luật Khiếu nại năm 2011, Luật Tiếp công dân năm 2013 và Luật Tố cáo năm 2018 cho cán nhân dân trên địa bàn xã.

Tập trung giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo đúng theo quy định của pháp luật, hạn chế tối đa đơn thư tồn đọng, kéo dài.

Quan tâm đến công tác tiếp dân, tôn trọng và luôn lắng nghe các phản ánh và kiến nghị của nhân dân. Giải quyết kịp thời những bức xúc, nổi cộm trong nhân dân không để đơn thư vượt cấp.

Thường xuyên tổ chức tự thảo luận, trao đổi kinh nghiệm giữa các cán bộ, công chức thuộc UBND xã, nghiên cứu các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân nhằm củng cố, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của các cán bộ, công chức trong đơn vị.

Phối hợp chặt chẽ với các phòng chuyên môn nghiệp vụ có liên quan của huyện trong quá trình thực hiện nhiệm vụ tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân.

2. Công tác phòng chống tham nhũng

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; các văn bản chỉ đạo của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật của Nhà nước và cơ quan có thẩm quyền về công tác phòng, chống tham nhũng; nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục, xây dựng văn hóa tiết kiệm.

Tiếp tục thực hiện tốt các quy định về PCTN, tiêu cực, xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng, lãng phí phát hiện qua thanh tra, kiểm tra; thực hiện tốt việc giải quyết đơn thư tố cáo về tham nhũng, lãng phí thuộc thẩm quyền theo quy định; đẩy mạnh công tác cải cách hành chính; xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn, quy chế dân chủ, quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp, chuyển đổi vị trí công tác, minh bạch tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức.

Nâng cao hơn nữa vai trò, trách nhiệm của thủ trưởng cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện nhiệm vụ, biện pháp phòng, chống tham nhũng; Đồng thời chú trọng công tác tự kiểm tra, giám sát ngay tại cơ quan, đơn vị, tích cực chủ động phòng ngừa, kịp thời phát hiện và kiên quyết xử lý các hành vi tiêu cực, tham nhũng.

Thực hiện nghiêm quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế dân chủ trong hoạt động cơ quan, đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan.

VI. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT

Tổ chức các lớp tập huấn nâng cao nghiệp vụ về công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo cho cán bộ, công chức xã.

Trên đây là báo cáo công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo và phòng chống tham nhũng 9 tháng đầu năm 2022 của UBND xã Minh Hợp/..

Nơi nhận:

- Phòng Thanh tra;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đinh Thị Kim Châu